

Số: 08/2024/QĐST-DS

ĐP, ngày 14 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2023/TLST- DS ngày 03 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB); Địa chỉ trụ sở: Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung Thái - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Địa chỉ: tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Phòng - Chức vụ: Tổng giám đốc (Theo Hợp đồng ủy quyền số 129/UQ.MB-MBAMC ngày 13/04/2023 của Ngân hàng TMCP Quân Đội).

Người đại diện theo ủy quyền: bà Lê Thanh Nga - Chức vụ: Trưởng phòng tổ tụng hệ thống; CMND: 036176000098 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân

cư cấp ngày 14/7/2014 (Văn bản ủy quyền số 2470.3/UQ-MBAMC ngày 13/04/2023 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Quân Đội).

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Đỗ Thị Trang - Chuyên viên xử lý nợ tố tụng (Văn bản ủy quyền số 8838/UQ-MBAMC ngày 05/10/2023 của Trưởng phòng tố tụng hệ thống, Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Quân Đội).

- *Bị đơn*: Ông Bùi Xuân Th, sinh năm 1967 và bà Phan Thị H, sinh năm 1969; Cùng địa chỉ: Số nhà 88 phố Phùng Hưng, thị trấn P, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị H là ông ông Bùi Xuân Th.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Bùi Thị Xuân H, sinh năm 2000 và anh Bùi Xuân Đ, sinh năm 2004; Cùng địa chỉ: Số nhà 88 phố Phùng Hưng, thị trấn P, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Ông Bùi Xuân Th và bà Phan Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền còn nợ của Hợp đồng cho vay số 232000.21.833.10935189.TD ngày 04/12/2021 và các văn bản nhận nợ ngày 22/06/2022, ngày 23/6/2022, ngày 24/6/2022, ngày 28/6/2022, ngày 29/6/2022, ngày 01/7/2022 và ngày 4/7/2022 là: 8.314.325.962 đồng (Tám tỷ ba trăm mười bốn triệu ba trăm hai mươi năm nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng), trong đó nợ gốc là: 7.151.999.994 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 10/4/2024 gồm tiền lãi trong hạn: 49.898.233 đồng, lãi quá hạn: 1.106.338.832 đồng; lãi chậm trả: 6.088.903 đồng.

2.2. Kể từ ngày 11/4/2024 cho đến khi trả hết toàn bộ khoản nợ nêu trên, ông Bùi Xuân Th và bà Phan Thị H vẫn tiếp tục phải có nghĩa vụ trả khoản tiền lãi với mức lãi suất theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 232000.21.833.10935189.TD ngày 04/12/2021.

(Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Ông Bùi Xuân Th, bà Phan Thị H phải thực hiện nghĩa vụ trả khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP Quân Đội trong thời hạn 03 tháng, bắt đầu tính từ ngày 06/5/2024 đến 06/8/2024. Cụ thể như sau:

+ Vào các ngày 06 hàng tháng, kể từ tháng 6 cho đến tháng 7 năm 2024, mỗi tháng ông Bùi Xuân Th, bà Phan Thị H phải trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nợ gốc.

+ Đến ngày 06/8/2024, ông Bùi Xuân Th, bà Phan Thị H phải trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội toàn bộ khoản nợ còn lại và lãi phát sinh.

2.4. Trường hợp ông Bùi Xuân Th, bà Phan Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP Quân Đội theo thời gian thỏa thuận nêu trên, thì Ngân hàng TMCP Quân Đội có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 248, tờ bản đồ số 26, tại địa chỉ: Phố Phùng Hưng, thị trấn P, huyện ĐP theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 506439, số vào sổ cấp GCN: CS-ĐP 23630 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp chứng nhận cho ông Bùi Xuân Th ngày 21/05/2021, để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội,

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội thì ông Bùi Xuân Th, bà Phan Thị H vẫn phải tiếp tục tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ, nếu còn thừa thì được trả lại.

2.5. Về án phí: Ông Bùi Xuân Th, bà Phan Thị H phải chịu 58.157.000 đồng (Năm mươi tám triệu một trăm năm mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền 57.700.000 đồng (Năm mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010023 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà